

KIẾN TRÚC CỦA SỰ MONG MANH

ARCHITECTURE OF FRAGILITY

Smiljan Radić: Bricolage, trọng lực và tàn tích đương đại

BRICOLAGE, GRAVITY AND THE CONTEMPORARY RUIN



15 CHƯƠNG · 150 PLATE PHÂN TÍCH KIẾN TRÚC

DỮ LIỆU NGHIÊN CỨU PHỤC VỤ ĐỂ TÀI THIẾT KẾ

AIDE · 2026

ARCHITECTURE OF FRAGILITY

Tuyên ngôn nghiên cứu

Luận đề

Sự mong manh trong kiến trúc của Smiljan Radić không được hiểu như thiếu bền vững. Nó là trạng thái căng giữa khối lượng và điểm tựa, giữa lớp vỏ nhẹ và vật chất khoáng, giữa công trình hoàn tất và tàn tích đang tiếp tục biến đổi.

Phạm vi

Chuyên để khảo sát bricolage như thao tác chấp ghép dị biệt; trọng lực như chất liệu tạo hình; không gian trú ẩn; lớp màng xuyên sáng; MEP phơi lộ; và khả năng đọc vòng đời phong hóa bằng dữ liệu.

Kết luận chính

Giá trị thiết kế không nằm ở việc sao chép hình thức thô mộc, mà ở cách tổ chức mâu thuẫn: nặng và nhẹ, chính xác và ngẫu nhiên, nguyên sinh và công nghiệp, bảo vệ và phơi nhiễm.

RESEARCH SCOPE

Phạm vi sử dụng

Dữ liệu hình ảnh

137 ảnh nguồn đã được chuẩn hóa và loại dấu góc. 13 plate được bổ sung dưới dạng sơ đồ diễn giải để hoàn thiện cấu trúc 15 chương × 10 plate; không được hiểu là ảnh tư liệu công trình có thật.

Dữ liệu kỹ thuật

Các mô tả kết cấu, vật liệu, MEP, tải trọng và hiệu năng môi trường trong đề cương được xem là giả thuyết nghiên cứu. Trước khi chuyển hóa thành giải pháp thiết kế, cần đối chiếu với nguồn công bố, khảo sát và tiêu chuẩn áp dụng.

Cách đọc

Mỗi plate đi qua bốn lớp: luận điểm kiến trúc; cấu trúc và vật liệu; không gian và thời gian; mức độ xác thực. Trật tự này giúp tách cảm nhận hình ảnh khỏi khẳng định kỹ thuật.

MỤC LỤC · CONTENTS

Cấu trúc chuyên đề

01	TRỌNG LỰC VÀ CẤU TRÚC NGHỊCH LÝ	008
	Gravity and Structural Paradox	
02	BRICOLAGE NHƯ PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT CHẤT	019
	Bricolage as a Material Laboratory	
03	LẮP DỰNG TÀN TÍCH ĐƯƠNG ĐẠI	030
	Assembling the Contemporary Ruin	
04	NÚT GIAO GIỮA CÁC VẬT CHẤT THÔ MỘC	041
	Junctions of Rough Materials	
05	BẢN VẼ CỦA LOGIC CHẮP GHÉP	052
	Drawings of the Cut-and-Paste Logic	
06	NGẪU NHIÊN CÓ KIỂM SOÁT VÀ PHONG HÓA	063
	Controlled Chance and Weathering	
07	KHÔNG GIAN TRÚ ẨN VÀ TRÍ TƯỞNG TƯỢNG NGUYÊN SƠ	074
	Shelter and Primitive Imagination	
08	TÀN TÍCH SINH THÁI 2050	085
	Ecological Ruins 2050	

MỤC LỤC · CONTENTS

Cấu trúc chuyên đề

09	CẤU TRÚC BẢN NĂNG VÀ KỊCH BẢN TƯƠNG LAI	096
	Instinctive Structures and Future Scenarios	
10	MEP NHƯ MỘT LỚP NỘI TẠNG PHƠI LỘ	107
	MEP as Exposed Interior Anatomy	
11	MÀNG KHÍ VÀ RANH GIỚI MỀM	118
	Pneumatic Membranes and Soft Boundaries	
12	VỎ PTFE XUYÊN SÁNG VÀ LOGIC CĂNG	129
	Translucent PTFE Shells and Tensile Logic	
13	BIỆT CHỨNG NẶNG VÀ NHẸ	140
	The Dialectic of Heavy and Light	
14	ĐIỀU PHỐI MEP TRONG CẤU TRÚC PHI CHUẨN	151
	MEP Coordination in Non-standard Structures	
15	DIGITAL TWIN CHO VÒNG ĐỜI PHONG HÓA	162
	Digital Twins for Weathering Life Cycles	

KEY TERMS

Từ khóa cốt lõi

Bricolage · Chắp ghép

Tổ chức kiến trúc từ các vật chất, kỹ thuật và ký ức không đồng nhất. Giá trị nằm ở quan hệ giữa các mảnh ghép, không phải ở sự đồng bộ hình thức.

Fragility · Sự mong manh

Trạng thái cảm nhận về tính tạm thời, chênh vênh hoặc dễ biến đổi. Khái niệm này không thay thế việc kiểm chứng an toàn và độ bền thực tế.

Contemporary ruin · Tàn tích đương đại

Công trình được đọc như một thực thể đã mang dấu vết thời gian ngay từ khi hình thành, cho phép phong hóa trở thành một lớp thông tin thiết kế.

Soft boundary · Ranh giới mềm

Lớp màng, ánh sáng, hơi ẩm hoặc khoảng trống tạo ra biên giới có mức độ thay vì một vách ngăn tuyệt đối.

ANALYTICAL FRAMEWORK

Bốn trục đọc

01 · Khối lượng và điểm tựa

Quan sát cách trọng lượng thị giác được dồn vào một số tiếp điểm nhỏ, tạo cảm giác mất cân bằng nhưng vẫn có trật tự.

02 · Đặc và xuyên sáng

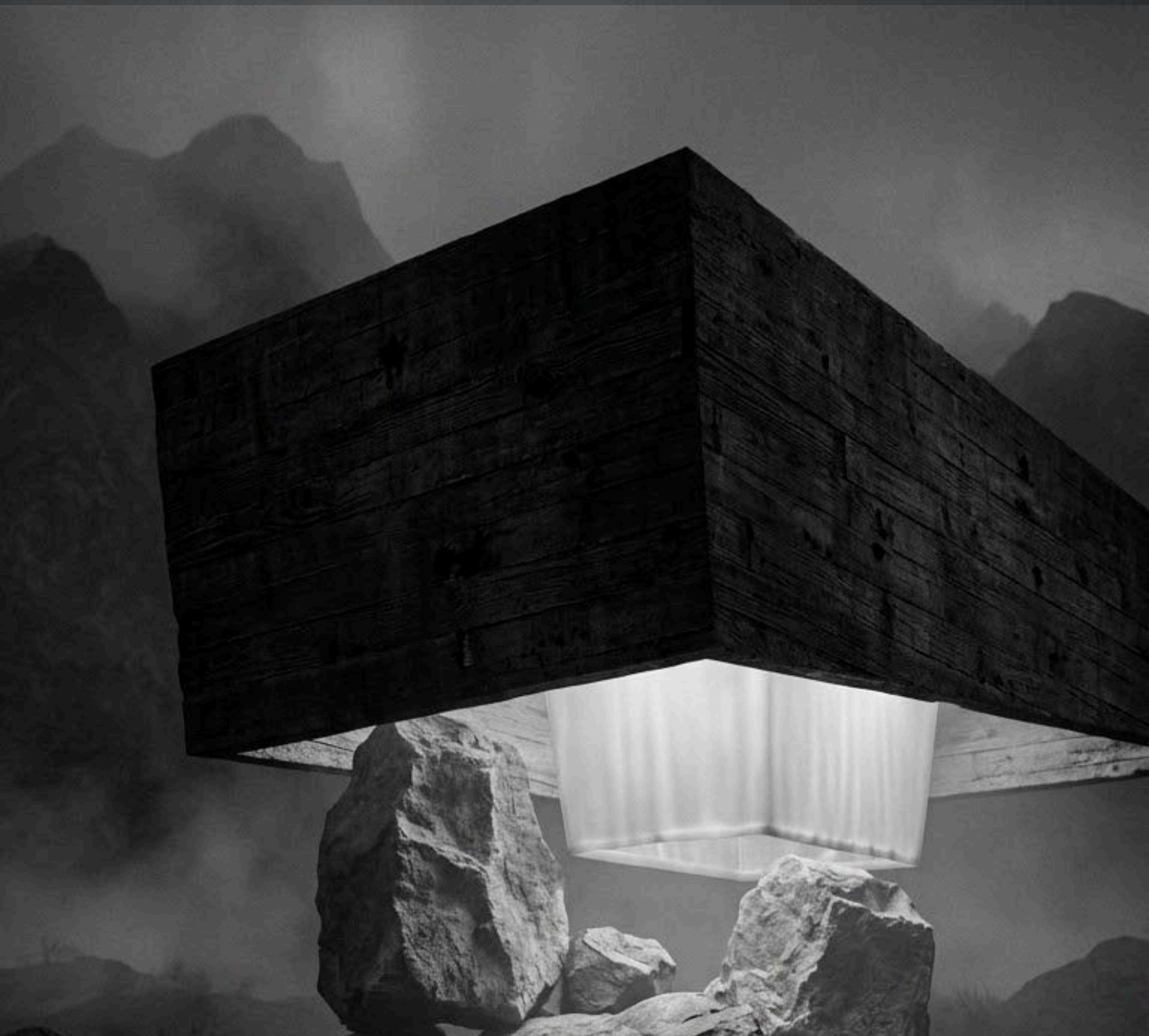
Đối chiếu bề tông, đá hoặc gỗ tối với màng fiberglass, PTFE và các vùng ánh sáng khuếch tán.

03 · Hoàn tất và phong hóa

Đọc vết nứt, oxy hóa, rêu bám và bề mặt thô như dữ liệu thời gian; đồng thời phân biệt biểu đạt thẩm mỹ với hư hỏng cần xử lý.

04 · Trú ẩn và phơi nhiễm

Phân tích cách không gian vừa tạo cảm giác bảo bọc như hang động, vừa mở ra khí hậu, cảnh quan và cảm giác bất định.



01

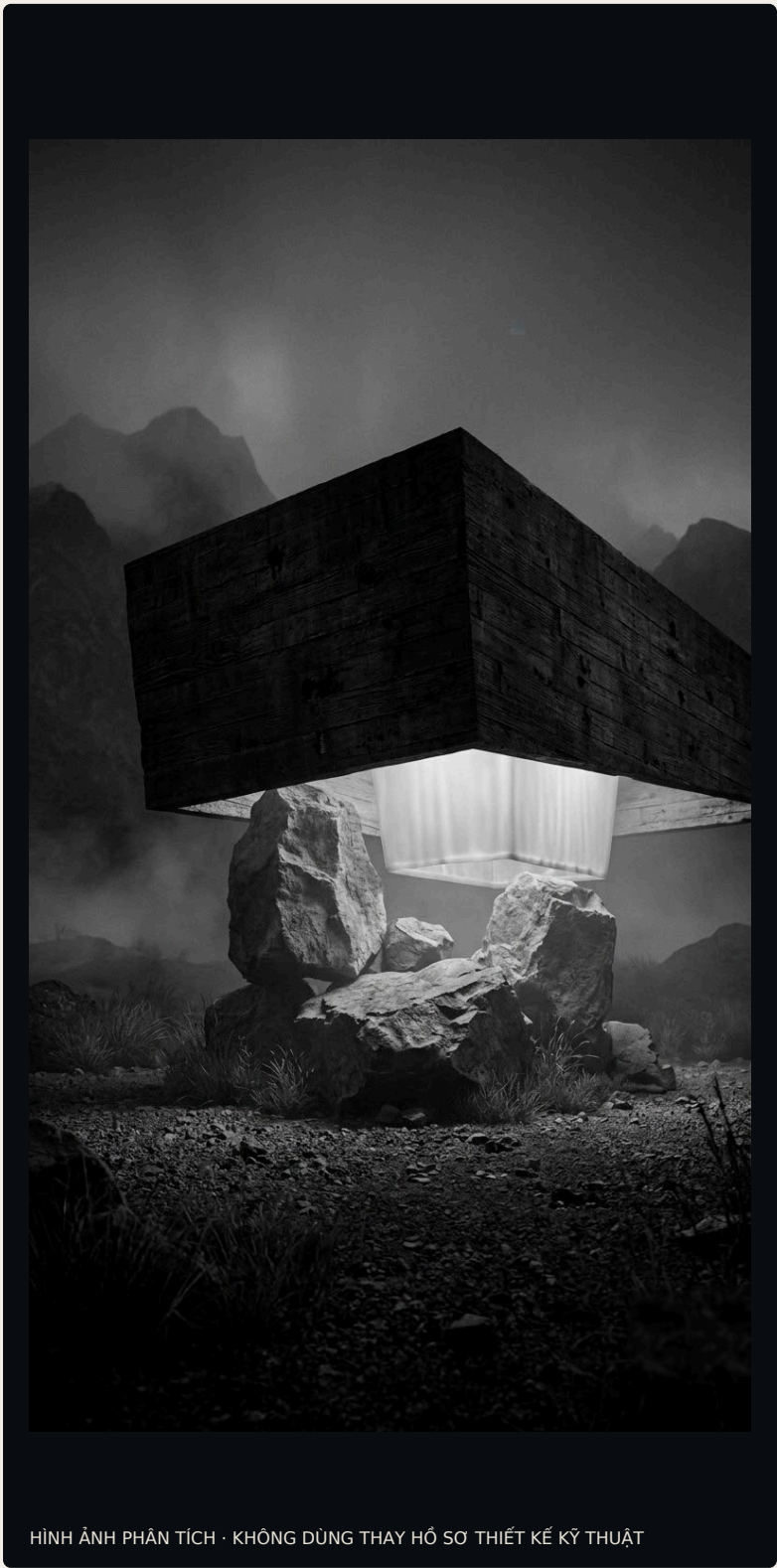
TRỌNG LỰC VÀ CẤU TRÚC NGHỊCH LÝ

GRAVITY AND STRUCTURAL PARADOX

10 plate · đọc hình, cấu trúc, vật liệu, không gian và vòng đời

PLATE 01.01

SƠ ĐỒ THAM CHIẾU MESTIZO



HÌNH ẢNH PHÂN TÍCH · KHÔNG DÙNG THAY HỒ SƠ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

LUẬN ĐIỂM KIẾN TRÚC

Triết lý Bricolage của Radić tại Mestizo thể hiện sự giao thoa văn hóa (hybridization) thông qua việc lắp ghép các yếu tố dị biệt. Công trình không tìm kiếm sự hài hòa giả tạo mà tôn vinh 'tính mỏng manh' (Fragility) thông qua sự đối đầu giữa khối tích nặng nề và các điểm tựa phi truyền thống. Ý tưởng 'El Escondite' (Nơi ẩn náu) được tái hiện như một hang động nguyên thủy nhưng mang hình hài của một thực...

CẤU TRÚC VÀ VẬT LIỆU

Giải pháp kết cấu đảo ngược tư duy thông thường: một mái hiên bê tông đen khổng lồ đóng vai trò như một 'vật nặng' đè nén, triệt tiêu lực đẩy bằng trọng lực thuần túy. Hệ thống dầm và sàn bê tông không tựa trên cột thép mảnh mà đặt trực tiếp lên các hòn đá tảng (boulders) có hình dáng bất quy tắc. Sự ổn định... Sự tương phản vật liệu cực đoan: Bê tông đen đục thô với vân vân khuôn để lại dấu vết của quá trình chế tác thủ công, đối lập với sự thô ráp, nguyên sơ của đá Granite/Andesite được khai thác từ địa phương. Sự xuất hiện của kính trong suốt làm mờ đi ranh giới chịu lực, trong khi các chi tiết gỗ nội thất và sự...

KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN

Tổ chức không gian theo mô típ 'tàn tích đương đại', nơi ranh giới giữa nội thất và ngoại thất bị xóa nhòa bởi bóng đổ của mái hiên khổng lồ. Công trình tạo ra một 'hang động nhân tạo' (artificial cave) dưới một mặt phẳng bay lơ lửng. Sự giao thoa bóng ma (spectral intersection) xảy ra khi ánh sáng xuyên qua các... Giá trị di sản của Mestizo nằm ở khả năng 'già đi' một cách tự nhiên, chấp nhận sự xâm thực của thời gian và thời tiết như một phần của kiến trúc. Nó đại diện cho sự phản kháng lại tính hoàn hảo công nghiệp vô hồn, khẳng định bản sắc kiến trúc Chile thông qua việc sử dụng vật...

MỨC ĐỘ XÁC THỰC

Đây là diễn giải nghiên cứu từ đề cương và hình ảnh mô phỏng. Tên công trình, vật liệu, cơ chế chịu lực và thông số phải được kiểm chứng bằng nguồn công bố hoặc hồ sơ chuyên ngành trước khi áp dụng.